

Số: 555 /QĐ-HDH

Khánh Hòa, ngày 10 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách đến tháng 9 năm 2017
của Viện Hải dương học

VIỆN TRƯỞNG
VIỆN HẢI DƯƠNG HỌC

Căn cứ Quyết định số 307/QĐ-VHL ngày 28/02/2013 của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Viện Hải dương học;

Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-VHL ngày 19/02/2013 của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam ban hành Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ chỉ tiêu kế hoạch năm 2017 được giao;

Xét đề nghị của Trưởng phòng QLTH, phụ trách tổ chức.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách đến tháng 9 năm 2017 của Viện Hải dương học (Biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng QLTH, phụ trách tổ chức, Tài vụ và các đơn vị trực thuộc liên quan thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban KH-TC (Viện HLKHCNVN);
- Trang Web Viện HDH;
- Lưu VT.

K.T. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG



Lê Đình Mẫu

Đơn vị: VIỆN HẢI DƯƠNG HỌC

Chương: 046

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH
(9 THÁNG ĐẦU NĂM 2017)

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 9 tháng đầu năm	So sánh (%)	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
1	Số thu phí, lệ phí	12.000,0	12.664,0	105,5	77,7
1.1	Lệ phí				
1.2	Phí	12.000,0	12.664,0	105,5	77,7
	Phí Bảo tàng	12.000,0	12.664,0	105,5	77,7
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	11.400,0	6.623,0	58,1	76,6
2.1	Chi sự nghiệp	11.400,0	6.623,0	58,1	76,6
a	Kinh phí thường xuyên	11.400,0	6.623,0	58,1	76,6
2.2	Chi quản lý hành chính				
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	600,0	615,0	102,5	80,4
3.1	Lệ phí				
3.2	Phí	600,0	615,0	102,5	80,4
	Phí Bảo tàng	600,0	615,0	102,5	80,4
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	35.691,8	22.484,6	63,0	60,9
1	Chi quản lý hành chính				
2	Nghiên cứu khoa học	31.286,8	20.395,2	65,2	61,9
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	3.361,2	2.358,3	70,1	65,2
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	2.700,0	2.056,5	76,2	75,4
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	661,2	301,8	45,6	42,1



2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	9.019,6	7.152,8	79,3	80,1
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	18.906,0	10.884,1	57,6	56,6
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế	185,0	88,9	48,1	50,7
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	185,0	88,9	48,1	50,7
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	500,0	294,4	58,9	50,2
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	500,0	294,4	58,9	50,2
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	3.720,0	1.706,1	45,9	43,4
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	3.720,0	1.706,1	45,9	43,4
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
11	Chi Chương trình mục tiêu				

Ngày 10 tháng 10 năm 2017

Thủ trưởng đơn vị

K/T VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG



Lê Đình Mẫu

